

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giá năm 2012;

Căn cứ Luật Thú y năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 24/02/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 4157/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về ban hành Hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách và mức hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2795/STC-QLGCS ngày 24/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chính sách hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí:

a) Hỗ trợ người chăn nuôi, hộ nông dân, chủ trang trại, gia trại, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi (gọi chung là cơ sở chăn nuôi) có lợn buộc tiêu hủy do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi với mức cụ thể như sau:

- Đối với lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ 25.000 đồng/kg lợn hơi;
- Đối với lợn nái, lợn đực đang khai thác: Hỗ trợ 30.000 đồng/kg lợn hơi.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp chăn nuôi nhỏ và vừa theo tiêu chí quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa là công ty con hoặc là công ty có vốn cổ phần chi phối của doanh nghiệp lớn) có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi với mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Đối với lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ 8.000 đồng/kg lợn hơi;
- Đối với lợn nái, lợn đực đang khai thác: Hỗ trợ 10.000 đồng/kg lợn hơi.

Mức hỗ trợ cho các doanh nghiệp tối đa không quá 30% số lỗ do dịch bệnh sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng và tiền bồi thường bảo hiểm nếu có.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp chăn nuôi nhỏ và vừa theo tiêu chí quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 (không bao gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa là công ty con hoặc là công ty có vốn cổ phần chi phối của doanh nghiệp lớn) và chủ hộ nuôi giữ lợn giống cụ kỵ, ông bà với mức 500.000 đồng/con lợn đến ngày 31/12/2019 nhằm nâng cao các biện pháp an toàn sinh học, sát trùng tiêu diệt các loại mầm bệnh đảm bảo duy trì đàn lợn giống phục vụ tái đàn khi kiểm soát được dịch bệnh.

* Lý do điều chỉnh: Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn dự phòng ngân sách địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian thực hiện: Mức hỗ trợ trên được thực hiện kể từ ngày 27/6/2019 đến hết ngày 31/12/2019.

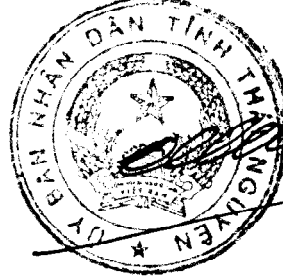
Điều 2. Mức hỗ trợ cho chủ nuôi có lợn buộc tiêu hủy ban hành tại Quyết định này thay thế mức hỗ trợ đã được quy định tại các Quyết định của UBND tỉnh: Số 290/QĐ-UBND ngày 24/02/2012; số 4157/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; số 975/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 và số 1215/QĐ-UBND ngày 08/5/2019. Các nội dung quy định khác tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 24/02/2012 của UBND tỉnh và Quyết định số 4157/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Lưu: VT, KT, CNN^{Bách}.
- (Hadv/T7.QĐ12/10b) *cb*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Lượng

